**Môn: TOÁN**

**Bài 29. TRỪ HAI SỐ THẬP PHÂN (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-HS thực hiện được phép trừ hai số thập phân, nhận biết được mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ các số thập phân.Vận dụng được quy tắc tính trong thực hành tính, giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến phép trừ các số thập phân.

- Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tốt trò chơi, vận dụng. Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Các hình ảnh, bảng biểu có trong bài.

**2.HS**

- SGK và các đồ dùng học toán phục vụ cho tiết học.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu (5’)** | |
| - GV có thể cho HS chơi “Hỏi nhanh – Đáp gọn” để giúp HS ôn lại:  + Cách đặt tính;  + Thứ tự tính khi thực hiện phép tính cộng hai số thập phân.  GV trình chiếu (hoặc treo bảng phụ có ghi) tình huống khởi động lên cho HS đọc.  - GV Giới thiệu bài. | - HS chơi để ôn lại các kiến thức về cộng hai số tự nhiên:  + Cách đặt tính;  + Thứ tự tính.  HS đọc thông tin.  A screenshot of a message  Description automatically generated  -Hs Hình thành phép trừ: 43,88 – 42,78 = ? |
| **2.Hoạt động Hình thành kiến thức mới: 10 phút** | |
| **- Ví dụ 1: Phép trừ 43,88 – 42,78 = ?**  Có thể tiến hành theo trình tự sau:  – GV nêu vấn đề  **43,88 – 42,78 = ?**  + Sửa bài, GV khuyến khích HS **trình bày** cách làm.  GV hệ thống lại cách làm như SGK.  – GV **giới thiệu biện pháp tính**:  Để thực hiện phép cộng **43,88 – 42,78**, ta có thể làm như sau (GV vừa vấn đáp vừa viết bảng lớp):  A number with black text  Description automatically generated with medium confidence  **+ Đặt tính?**  + **Tính?**  – So sánh kết quả các cách tính, nhận biết cách tính viết thuận tiện.  + GV: Ở bài đặt tính rồi tính, ta cần lưu ý điều gì?   1. **Ví dụ 2: Phép trừ 27,5 – 4,38 = ?**    * Sửa bài, GV **khuyến khích** nhiều nhóm HS trình bày. (Có thể chọn các nhóm có kết quả khác nhau 🡪 Tạo tình huống sư phạm   🡪 GV hướng dẫn.)  A number with numbers on it  Description automatically generated with medium confidence  + Khi đặt tính ta cần lưu ý điều gì?  + Khi tính ta cần lưu ý việc gì?  Muốn trừ hai số thập phân ta làm sao? | + HS (nhóm đôi) **nhận biết** các cách có thể thực hiện:   * Chuyển số thập phân thành phân số thập phân, sau đó thực hiện phép trừ với các phân số thập phân, rồi viết kết quả thành số thập phân. * HS cũng có thể đặt tính rồi tính như phép cộng số thập phân.   + HS **thảo luận**: Thực hiện phép trừ.  + HS **trình bày** cách làm.  HS vừa **nói** vừa **viết** trên bảng con:  A number with black text  Description automatically generated with medium confidence  **+ Đặt tính**: Viết số bị trừ ở trên, viết số trừ ở dưới sao cho các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau, viết dấu trừ, kẻ vạch ngang.  + **Tính** (trừ từ phải sang trái).   * Trừ như trừ hai số tự nhiên. * Viết dấu phẩy ở hiệu thẳng cột với dấu phẩy của các số bị trừ và số trừ.   → HS nhận biết cách tính viết thuận tiện.   * Khi đặt tính các chữ số ở cùng một hàng thẳng cột với nhau. * Các dấu phẩy thẳng cột với nhau. * Đặt tính cẩn thận. * Khi tính luôn lưu ý việc “có nhớ”. * HS (nhóm đôi) thực hiện. * Với HS còn hạn chế: Viết 27,5 thành 27,50 (dễ đặt tính và dễ tính).   A number with numbers on it  Description automatically generated with medium confidence  + Các số cùng hàng thẳng cột, dấu phẩy thẳng cột.  + Có nhớ.   * Muốn trừ hai số thập phân ta làm như sau: * Viết số trừ dưới số bị trừ sao cho các chữ số ở cùng một hàng thẳng cột với nhau. * Trừ như trừ các số tự nhiên.   Viết **dấu phẩy** ở hiệu **thẳng cột** với các dấu phẩy của số bị trừ và số trừ. |
| **2.Hoạt động Luyện tập, thực hành: 17 phút** | |
| **Thực hành**  **Bài 1:**  **-** GV gọi HS đọc yêu cầu BT1  – Khi sửa bài, GV khuyến khích HS  nói cách tính.  Lưu ý:  + GV cũng có thể đọc lần lượt từng phép trừ cho HS thực hiện vào bảng con.  + GV luôn nhận xét và chỉnh sửa việc đặt tính và tính.  **Bài 2:**  - GV gọi HS đọc yêu cầu BT2  – Khi sửa bài, GV treo (hoặc trình chiếu) hình ảnh lên cho HS thao tác trên hình vẽ để giải thích cách làm. | - 1HS đọc yêu cầu BT1  - HS thực hiện (cá nhân) trên bảng con.  a) b)  c) d)  – HS nói cách tính.  Ví dụ:  a) Viết số bị trừ ở trên, viết số trừ ở dưới sao cho các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau, viết dấu trừ, kẻ vạch ngang . Tính từ phải sang trái.  14 – 7 = 7, viết 7, nhớ 1;  6 – 4 = 2; 2 – 1 = 1, viết 1;  5 – 1 = 4, viết 4;  5,64 – 1,47 = 4,17.  …  – HS nhận biết yêu cầu của bài: Tìm kết quả phép trừ 🡪Dựa vào hình vẽ 🡪 Dựa vào đặt tính rồi tính.  – HS tìm hiểu bài rồi thực hiện.  – HS thực hiện cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm đôi.  a) 1 – 0,75 = 0,25  b)  – HS thao tác trên hình vẽ để giải thích  cách làm.  Ví dụ:  a) Có 1 hình vuông, đã tô màu hình vuông, tức là 0,75 hình vuông, còn lại hình vuông chưa tô màu hay 0,25 hình vuông.  Vậy 1 – 0,75 = 0,25. |
| **4.Hoạt động Vận dụng trải nghiệm : 3 phút** | |
| – GV tổng kết lại bài học: Muốn TRỪ hai số thập phân ta làm sao?  -GV nhận xét tiết học, tuyên dương  -Dặn dò | –HS trả lời   * Muốn trừ hai số thập phân ta làm như sau: * Viết số trừ dưới số bị trừ sao cho các chữ số ở cùng một hàng thẳng cột với nhau. * Trừ như trừ các số tự nhiên.   Viết **dấu phẩy** ở hiệu **thẳng cột** với các dấu phẩy của số bị trừ và số trừ.  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(nếu có)*:**

.................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................